

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày 07/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN, TỈNH LÀO CAI.**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Vĩnh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đàm Sông Hương;
2. Ông La Văn Chinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bản, tỉnh Lào Cai. Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với:

- **Bị cáo:** Tòng Văn P, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1967, tại huyện V, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn P1, sinh năm 1927 và bà Hoàng Thị I, sinh năm 1929, (đều đã chết); vợ thứ nhất là chị Lự Thị S, sinh năm 1966 (đã ly hôn) và chị Gì Thị H, sinh năm 1971; Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án: Bản án số 20/HSST ngày 28/9/1998 của TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là tỉnh Lai Châu) xử phạt Tòng Văn P 28 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, xử phạt 20.000.000đ để xung công quỹ, án phí 50.000đ, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về nhân thân:

+ Bản án số 10/HSST ngày 21/2/2003 của TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là tỉnh Lai Châu) xử phạt Tòng Văn P 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 25/2011/HSST ngày 24/11/2011 của TAND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Tòng Văn P 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Văn Bản - Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Xuân T, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Hoàng Minh N, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh L - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 19/8/2021, tại Thôn M, xã M, Công an huyện V phối hợp Công an xã M bắt quả tang Tòng Văn P, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi công an yêu cầu Tòng Văn P tự giác lấy trên mặt vali bằng vải màu đen trong phòng ngủ ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy của P để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng. Tiến hành khám xét chỗ ở của P không phát hiện và thu giữ gì .

Về nguồn gốc ma túy Tòng Văn P khai: Khoảng 07 giờ ngày 19/8/2021 P lên khu vực R thuộc thôn M, xã M gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy giá 150.000 đồng. Sau đó, P mang gói ma túy về để trên mặt chiếc vali trong phòng ngủ, mục đích để sử dụng. Đến 11 giờ cùng ngày thì Công an đến kiểm tra phát hiện và bắt quả tang .

Tại bản Kết luận giám định số 232/GĐMT ngày 24/8/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,30 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tòng Văn P gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 18/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai, quyết định truy tố bị cáo Tòng Văn P ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa sơ thẩm:

Bị cáo Tòng Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Tòng Văn P từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không.

+ Về vật chứng, án phí tuyên theo quy định pháp luật.

* Tại phiên Tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị tại bản Luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung vì khối lượng ma túy bị cáo

tàng trữ ít chỉ để sử dụng cho bản thân, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình thuộc diện hộ cận nghèo của xã kinh tế gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo khai nhận vào ngày 19/8/2021, bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,30 gam Heroine để sử dụng thì bị Công an bắt quả tang. Như vậy lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Tòng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết tăng nặng của bị cáo: Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo hiểu rõ ma túy là độc dược nguy hiểm, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người. Là người chồng, người cha trong gia đình nhưng bị cáo không tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không làm gương cho con cái noi theo mà mua ma túy, tàng trữ sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 03 lần bị Tòa án xét xử về các tội phạm ma túy, trong đó có 02 lần đã được xóa án tích, 01 lần chưa được xóa án tích như đã nêu tại phần lý lịch của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn là người nghiện ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo chấp hành pháp luật kém, không chịu tu dưỡng rèn luyện. Vì vậy cần phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, bị cáo chưa thi hành hình phạt bổ sung 20.000.000đ tại bản án số 20/HSST ngày 28/9/1998 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lào Cai (nay là tỉnh Lai Châu). Vì vậy, Hội đồng xét xử không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của Tòng Văn P, cơ quan điều tra gửi giám định, cơ quan giám định lưu mẫu lưu mẫu 0,06 gam, còn lại 0,24 gam Heroine và niêm phong cũ đã niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Tòng Văn P ngày 19/8/2021, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Tòng Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2021, ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,24 gam Heroine và niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, trên một mặt của bì có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Tòng Văn P ngày 19/8/2021 tại xã M, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Tòng Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh(01);
- VKSND tỉnh(01);
- Sở tư pháp(01);
- VKSND huyện(01)
- Công an huyện(02);
- Bị cáo(01);
- THAHS, THADS;
- Lưu HS, Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Vĩnh Thái

